

135

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

C. Trang

D: 32
H: 4

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Viết 1 (22440301)

Ngày thi: 08/05/2025

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: D6-35

Số SV có mặt: 36.

Số bài thi:36

Số tờ giấy thi: 36

Hồng Hải
 B.T.T. Hồng
 Ng. Thi' Hải
 Trần Thanh
 Trương Thị Hồng
 Thị Thanh

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124360034	Ninh Thị Vân	Anh	22/08/2006	CCQ2436A	02	V. Anh	9,4	9,5	9,5
2	2124360006	Lương Thị Ngọc	Diệp	03/05/1983	CCQ2436A	02	Diệp	9,7	9,7	9,7
3	2124360012	Huỳnh Thị	Đinh	08/12/2006	CCQ2436A	02	Thị	9,3	9,3	9,3
4	2124360036	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Giao	28/01/2006	CCQ2436A	02	Quỳnh	8,2	8,4	8,3
5	2124360010	Nguyễn Nhã Thanh	Hằng	19/07/2006	CCQ2436A	02	Thanh	5,9	4,0	4,8
6	2124360041	Bùi Quang Đức	Hiếu	03/01/2005	CCQ2436A	02	Hiếu	3,4	2,8	3,0
7	2124360040	Phạm Thị Mỹ	Hiếu	19/05/2006	CCQ2436A	02	Mỹ	5,5	5,4	5,4
8	2124360033	Trần Thị	Hoa	25/09/2006	CCQ2436A	02	Hoa	6,5	7,1	6,9
9	2124360013	Nguyễn Kim	Khánh	29/04/2006	CCQ2436A	02	Kim	7,8	6,3	6,9
10	2124360002	Huỳnh Thị Thuý	Linh	19/09/2005	CCQ2436A	02	Thuý	6,2	4,2	5,0
11	2124360028	Trương Thụy Phương	Linh	02/07/2006	CCQ2436A	02	Phương	6,5	7,5	7,1
12	2124360005	Vũ Thùy	Linh	20/01/2004	CCQ2436A	02	Thùy	7,6	7,6	7,6
13	2124360025	Phan Thị Xuân	Mai	30/09/2006	CCQ2436A	02	Xuân	8,2	9,5	9,0
14	2124360027	Nguyễn Duy	Mạnh	24/06/2006	CCQ2436A	02	Duy	5,7	7,8	7,0
15	2124360020	Dặng Huỳnh Ngọc	Ngân	27/10/2006	CCQ2436A			0,0		
16	2124360008	Trần Thảo	Ngân	22/06/2004	CCQ2436A	02	Ngân	6,2	5,8	6,0
17	2124360023	Trương Bảo	Ngân	19/04/2006	CCQ2436A	02	Bảo	5,7	7,5	6,8
18	2124360018	Tô Mẫn	Nghi	25/08/2004	CCQ2436A	02	Nghi	6,3	6,0	6,1
19	2124360015	Võ Trần Bảo	Nghi	12/03/2006	CCQ2436A	02	Bảo	9,3	9,5	9,4
20	2124360022	Trần Hồng	Ngọc	07/09/2006	CCQ2436A	0,2	Hồng	8,4	9,1	8,8
21	2124360024	Nguyễn Hoàng Thảo	Nguyễn	11/04/2006	CCQ2436A	02	Thảo	6,9	8,2	7,7
22	2124360037	Nguyễn Thị Thảo	Nguyễn	26/06/2006	CCQ2436A			0,0		
23	2124360007	Hoàng Thị Tâm	Như	10/03/2006	CCQ2436A	0,2	Tâm	6,3	5,9	6,1
24	2124360029	Bùi Thị Ngọc	Phương	24/06/2006	CCQ2436A	02	Ngọc	7,9	8,1	8,0
25	2124360019	Vũ Thị Mai	Phương	05/09/2006	CCQ2436A	02	Mai	9,1	9,5	9,3
26	2124360030	Nguyễn Dương Minh	Thư	15/07/2006	CCQ2436A	02	Minh	5,2	7,6	6,6
27	2124360004	Nguyễn Minh	Thư	09/09/2005	CCQ2436A	02	Minh	9,6	9,0	9,2
28	2124360043	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	16/03/2005	CCQ2436A	02	Anh	7,7	7,8	7,8

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

135

C.Trang

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Viết 1 (22440301)

Ngày thi: 08/05/2025

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: D6-35

Số SV có mặt: 36

Số bài thi: 36

Số tờ giấy thi: 36

Nguyễn Hoàng
G.T.T. Hồng Nguyễn Thị Hằng

Trần Thị Thanh Thanh

STT	Mã SV	Họ và Tên	Thương	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2124360021	Dương Ngọc Thủy	Thương	06/04/2006	CCQ2436A	02	thuy	8,4	9,9	9,3	
30	2124360009	Nguyễn Hồ Thủy	Tiên	22/12/2006	CCQ2436A	02	thuy	3,9	4,7	4,4	
31	2124360016	Nguyễn Ngọc	Trâm	09/08/2006	CCQ2436A	02	ngoc	8,5	6,7	7,4	
32	2124360003	Lưu Mỹ	Trinh	10/06/2006	CCQ2436A	02	my	4,1	4,8	4,5	
33	2124360032	Trần Nguyễn Huyền	Trinh	28/06/2006	CCQ2436A	02	huyen	6,3	5,0	5,5	
34	2124360026	Võ Đình	Trọng	13/10/2006	CCQ2436A			0,0			
35	2124360044	Đặng Thị Thanh	Tuyền	29/04/2004	CCQ2436A			0,0			
36	2124360035	Hồ Thị	Vy	22/04/2006	CCQ2436A	02	ho	5,1	6,6	6,0	
37	2124360014	Mai Ngọc Yến	Vy	15/07/2006	CCQ2436A	02	mai	8,5	7,6	8,0	
38	2124360017	Nguyễn Ngọc Yến	Vy	10/05/2006	CCQ2436A	02	ngoc	5,9	7,7	7,0	
39	2124360011	Đào Ngọc Như	Ý	29/08/2006	CCQ2436A	02	dao	8,3	9,1	8,8	
40	2124360038	Đoàn Phạm Như	Ý	23/10/2006	CCQ2436A	02	pham	5,0	5,0	5,0	